TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/KDTM-ST
Ngày: 22-01-2024
V/v tranh chấp hợp đồng gia công hàng hóa

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Nam.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Thanh Hải

2. Ông Trương Hữu Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2023/TLST-KDTM ngày 16 tháng 11 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng gia công hàng hóa" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2023/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 12 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa xét xử số 01/2024/QĐHPT-KDTM ngày 16/01/2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH gỗ H; địa chỉ trụ sở: Thửa đất số 305, tờ bản đồ số 41, đường AĐ 095, ấp A, xã A, thị xã B, tỉnh B. Người đại diện theo pháp luật: Bà Đào Thị H, chức danh: Giám đốc.

Bà Đào Thị H ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Hoàng Tân V, sinh năm 1976; hộ khẩu thường trú: Số 84, đường N, khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh B (văn bản ủy quyền ngày 27/10/2023).

- Bị đơn: Công ty TNHH gỗ Y; địa chỉ trụ sở: Số 94, ấp K, xã A, huyện D, tỉnh B. Người đại diện theo pháp luật: Ông R, chức danh: Tổng giám đốc.

Ông R ủy quyền tham gia tố tụng cho ông Hồ Lỷ S, sinh năm 1983; hộ khẩu thường trú: Số 633/24/29, đường P, phường P, thành phố T, tỉnh B (văn bản ủy quyền ngày 27/11/2023).

- Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Hoàng Tân V có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Đai diện theo ủy quyền của bị đơn ông Hồ Lỷ S có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 27/10/2023; Bản trình bày ý kiến ngày 16/01/2024 đại diện ủy quyền của nguyên đơn (ông Hoàng Tân V) trình bày:

Ngày 01 tháng 7 năm 2022 giữa Công ty TNHH gỗ H (viết tắt là Công ty H) và Công ty TNHH gỗ Y (viết tắt là Công ty Y) ký hợp đồng gia công hàng hóa số 08/HĐGCĐH với nhau thời hạn đến 01/7/2023. Theo đó, Công ty H nhận trách nhiệm gia công phun sơn trên các sản phẩm gỗ cho Công ty gỗ Y. Các sản phẩm gỗ trắng (chưa sơn) do bên Y cung cấp. Công ty gỗ H chịu trách nhiệm phun sơn và tự chịu các chí phí trong quá trình phun sơn.

Phí gia công căn cứ trên đơn giá đã thống nhất theo đơn đặt hàng của từng mã sản phẩm. Thanh toán 30 ngày sau khi hai bên xác nhận công nợ và xuất hóa đơn. Việc xuất hóa đơn dựa trên đối chiếu của hai công ty.

Trong năm 2022, hai bên làm nhiều đơn hàng và Công ty Y đã thanh toán. Từ tháng 10/2022 đến thời điểm cuối tháng 9 năm 2023 Công ty Y còn nợ phí gia công của Công ty H với tổng tiền hàng của 04 hóa đơn (có hóa đơn kèm theo) với số tiền là 4.403.060.488 đồng, Công ty Y đã thanh toán 2.232.531.730 đồng (có chứng từ thanh toán kèm theo) và còn nợ số tiền là 2.170.528.758 đồng và đến nay vẫn chưa thanh toán. Công ty H nhiều lần liên lạc và yêu cầu thanh toán nhưng không có kết quả. Việc Công ty Y cố tình không thanh toán công nợ đã gây ra rất nhiều khó khăn và thiệt hại nghiêm trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty H.

Nay, công ty H khởi kiện Công ty Y tại Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương với yêu cầu:

- Buộc Công ty TNHH gỗ Y thanh toán cho Công ty THHH gỗ H số tiền nợ gốc là 1.770.528.758 đồng và thay đổi mức lãi suất theo quy định của Bộ luật dân sự tính từ thời điểm vi phạm thanh toán cho đến ngày xét xử sơ thẩm, cụ thể:

Tiền lãi suất do chậm thực hiện nghĩa vụ thanh toán tạm tính từ tháng 2 /2023 đến ngày 16/01/2024 là 11 tháng 16 ngày là 1.770.528.758 đồng x 0,83% x 11 tháng 16 ngày = 169.486.815 đồng. Như vậy, tổng số tiền gốc và tiền lãi tính tại thời điểm xét xử mà Công ty H yêu cầu Công ty Y phải trả là 1.940.015.573 đồng.

Ngoài ra, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không tranh chấp gì khác.

- Tại biên bản lấy lời khai ngày 08/12/2023, quá trình tham gia tố tụng đại diện ủy quyền của bị đơn (ông Hồ Lỷ S) trình bày tranh tụng tại phiên tòa:

Ngày 01 tháng 7 năm 2022 giữa công ty gỗ H và công ty gỗ Y ký hợp đồng gia công hàng hóa số 08/HĐGCĐH với nhau thời hạn đến 01/7/2023. Theo đó, công ty gỗ Hoa Hưng nhận trách nhiệm gia công phun sơn trên các sản phẩm gỗ cho công ty gỗ Y. Các sản phẩm gỗ trắng (chưa sơn) do bên Y cung cấp. Công ty H chịu trách nhiệm phun sơn và tự chịu các chí phí trong quá trình phun sơn.

Phí gia công căn cứ trên đơn giá đã thống nhất theo đơn đặt hàng của từng mã sản phẩm. Thanh toán 30 ngày sau khi hai bên xác nhận công nợ và xuất hóa đơn. Việc xuất hóa đơn dựa trên đối chiếu của hai công ty. Tính đến thời điểm này thì phía Công ty gỗ Y còn nợ lại Công ty gỗ H tổng số tiền hàng hóa là 1.770.528.758 đồng.

Tại phiên tòa, trước yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì đại diện ủy quyền của bị đơn đồng ý thanh toán số tiền gốc 1.770.528.758 đồng và tiền lãi phát sinh 169.486.815 đồng, tổng cộng là 1.940.015.573 đồng, tuy nhiên đến thời điểm hiện tại do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu, đơn hàng giảm nên công ty TNHH gỗ Y gặp nhiều khó khăn nên không có khả năng thanh toán số tiền một lần. Chính vì lẽ đó công ty TNHH gỗ Y đưa ra phương án thanh toán nợ theo phương thức trả dần mỗi tháng 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) cho đến khi thanh toán hết số tiền 1.940.015.573 đồng.

Ngoài ra, đại diện ủy quyền của bị đơn không có tranh chấp gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát phát biểu tại phiên tòa: Quan hệ pháp luật của vụ kiện là "Tranh chấp hợp đồng gia công hàng hóa". Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng đúng đầy đủ, đúng trình tự thủ tục.

- Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xem xét và kết quả tranh luận của những người tham gia tố tụng tại phiên tòa, nhận thấy:

Ngày 01/7/2022, nguyên đơn công ty TNHH gỗ H và bị đơn công ty TNHH gỗ Y có ký kết hợp đồng gia công số 08/HĐGCĐH, bên đặt hàng gia công là bị đơn công ty TNHH gỗ Y, bên thực hiện gia công là nguyên đơn công ty TNHH gỗ H, mặt hàng gia công là các mặt hàng đồ gỗ nội thất, bị đơn công ty TNHH gỗ Y có trách nhiệm thanh toán trong vòng 30 ngày sau khi nhận công nợ, nếu vi phạm hợp đồng phải bồi thường theo tỉ lệ lãi suất ngân hàng.

Đến nay, bị đơn công ty TNHH gỗ Y vẫn chưa thanh toán số tiền trên nên nguyên đơn công ty TNHH gỗ H khởi kiện yêu cầu công ty TNHH gỗ Y 0,8 %/tháng tính từ tháng 2/2023 đến ngày 16/01/2024. Bị đơn công ty TNHH gỗ Y thừa nhận còn nợ số tiền trên, đồng ý thanh toán nhưng yêu cầu được thanh toán dần mỗi tháng 200.000.000 đồng. Như vậy, giữa nguyên đơn công ty TNHH gỗ H và công ty TNHH gỗ Y tồn tại hợp đồng gia công tài sản, việc bị đơn không thanh toán số tiền trên đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán.

Căn cứ vào các chứng cứ của đương sự cung cấp, toà án thu thập và quy định định của pháp luật tại mục 1 chương 6, Điều 306 Luật thương mại 2019; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Ngày 01 tháng 7 năm 2022, Công ty TNHH gỗ H (viết tắt Công ty H) đã ký Hợp đồng gia công với Công ty TNHH gỗ Y (viết tắt Công ty Y). Do đó, có cơ sở xác định quan hệ tranh chấp này là tranh chấp về kinh doanh thương mại theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật tố tụng dân sự. Công ty TNHH gỗ Y có địa chỉ trụ sở tại số 94, ấp K, xã A, huyện D, tỉnh B, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Ngày 01 tháng 7 năm 2022 giữa Công ty gỗ H (viết tắt là Công ty H) và Công ty gỗ Y (viết tắt là Công ty Y) ký hợp đồng gia công hàng hóa số 08/HĐGCĐH với nhau thời hạn đến ngày 01/7/2023. Theo đó, công ty H nhận trách nhiệm gia công phun sơn trên các sản phẩm gỗ cho công ty gỗ Y. Các sản phẩm gỗ trắng (chưa sơn) do bên Yu Hong cung cấp. Công ty gỗ H chịu trách nhiệm phun sơn và tự chịu các chí phí trong quá trình phun sơn.

Phí gia công căn cứ trên đơn giá đã thống nhất theo đơn đặt hàng của từng mã sản phẩm. Thanh toán 30 ngày sau khi hai bên xác nhận công nợ và xuất hóa đơn. Việc xuất hóa đơn dựa trên đối chiếu của hai công ty.

Trong năm 2022, hai bên làm nhiều đơn hàng và Công ty Y đã thanh toán. Từ tháng 10/2022 đến thời điểm ngày 30 tháng 9 năm 2023 Công ty Y còn nợ phí gia công của Công ty H với tổng tiền hàng của 04 hóa đơn với số tiền là 4.403.060.488 đồng, Công ty Y đã thanh toán 2.232.531.730 đồng và còn nợ số tiền là 2.170.528.758 đồng và đến nay vẫn chưa thanh toán. Công ty H nhiều lần liên lạc và yêu cầu thanh toán nhưng không có kết quả. Trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, ngày 27/11/2023, bị đơn đã thanh toán cho nguyên đơn số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản của nguyên đơn, sau đó tiếp tục thanh toán số tiền 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng), còn lại số tiền gốc là 1.770.528.758 đồng, đồng thời hai bên đã thừa nhận và thống nhất số tiền nợ này nên đây là tình tiết được các bên đương sự thừa nhận, không cần phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên theo quy định tại Điều 4 của "Hợp đồng gia công" số 08/HĐGCĐH ngày 01/7/2022 thể hiện "Bị đơn phải thanh toán trong vòng 30 ngày sau khi xác nhận công nợ. Thanh toán bằng tiền mặt

hay chuyển vào tài khoản....” và đối chiếu tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 31/10/2022, ngày 02/12/2022, ngày 29/12/2022, ngày 12/4/2023 và Bảng sao kê tài khoản thể hiện thời hạn thanh toán tiền cuối cùng của bị đơn cho nguyên đơn là ngày 30/9/2023. Việc bị đơn không thanh toán số tiền còn lại 1.770.528.758 đồng cho nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền như đã thỏa thuận quy định tại Điều 182 Luật Thương mại năm 2005 nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công ty gỗ H là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa đại diện ủy quyền của bị đơn ông Hồ Lý S tiếp tục cho rằng hiện tại do ảnh hưởng của suy thoái kinh tế toàn cầu, đơn hàng giảm nên công ty TNHH gỗ Y gặp nhiều khó khăn nên không có khả năng thanh toán số tiền một lần. Chính vì lẽ đó công ty TNHH gỗ Y đưa ra phương án thanh toán nợ theo phương thức trả dần mỗi tháng 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng) cho đến khi thanh toán hết số tiền 1.770.528.758 đồng. Với phương thức trả dần mỗi tháng 200.000.000 đồng mà đại diện ủy quyền của bị đơn đưa ra là chưa phù hợp với pháp luật và không được phía đại diện ủy quyền của nguyên đơn đồng ý, điều này gây ảnh hưởng đến quyền lợi của nguyên đơn nên không có căn cứ chấp nhận.

[3] Xét yêu cầu tính lãi của nguyên đơn số tiền gốc 1.770.528.758 đồng, tính từ ngày tháng 02 năm 2023 đến ngày 16/01/2024. Hội đồng xét xử thấy rằng: Khi đến thời hạn trả nợ, phía bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ cam kết, xét nguyên nhân đây là lỗi cố ý của bị đơn là cố tình kéo dài vụ án, không thanh toán tiền cho bên nhận gia công là Công ty gỗ H và nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên cần xem xét đến tiền lãi do chậm thanh toán quy định tại Điều 306 Luật Thương mại năm 2005, tuy nhiên tại bản trình bày ý kiến ngày 16/01/2024 đại diện ủy quyền của nguyên đơn (ông Hoàng Tân V) chỉ yêu cầu áp dụng tính lãi suất theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền gốc 1.770.528.758 đồng tính từ tháng 02 năm 2023 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 16/01/2024 là 11 tháng 16 ngày. Như vậy, căn cứ vào khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định mức lãi suất tại thời điểm xét xử là 10%/năm (tương ứng với 0,83%/tháng) và phù hợp với khoản 2 Điều 5; Điều 6 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, tiền lãi suất xác định như sau: 1.770.528.758 đồng x 0,83% x 11 tháng = 161.649.275 đồng và 1.770.528.758 đồng x 0,83% x 16 ngày = 7.837.540 đồng. Tổng số tiền lãi suất là 169.486.815 đồng. Vì vậy, tổng số tiền gốc và tiền lãi buộc bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn là 1.940.015.573 đồng (một tỷ chín trăm bốn mươi triệu, không trăm mười lăm ngàn, năm trăm bảy mươi ba đồng).

[4] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Hoàn trả cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp 38.920.983 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 150, Điều 203, Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ vào Điều 178, 179, 180, 182 Luật Thương mại năm 2005.

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty TNHH gỗ H đối với Công ty TNHH gỗ Y về việc "Tranh chấp hợp đồng gia công hàng hóa".

Buộc Công ty TNHH gỗ Y có nghĩa vụ thanh toán cho Công ty TNHH gỗ H số tiền 1.940.015.573 đồng (một tỷ chín trăm bốn mươi triệu, không trăm mười lăm ngàn, năm trăm bảy mươi ba đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 306 Luật thương mại năm 2005.

2. Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Công ty TNHH gỗ Y phải nộp số tiền 70.200.467 đồng (bảy mươi triệu, hai trăm ngàn, bốn trăm sáu mươi bảy đồng).

- Hoàn trả cho Công ty TNHH gỗ H 38.920.983 đồng (ba mươi tám triệu, chín trăm hai mươi ngàn, chín trăm tám mươi ba đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0009605 ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/01/2024).

Nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Chi cục THA DS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Xuân Nam